

Bản án số: 211/2023/HS-ST
Ngày: 19/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Khắc Kiếm
2. Ông Nguyễn Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiến - Thư ký TAND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 221/2023/HSST ngày 11 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 240/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2023 đối với:

Bị cáo Quách Văn G ; Sinh năm 1994; Giới tính: Nam

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Đ , xã CK, huyện NT, tỉnh TH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Quách Văn T (đã chết) và bà Quách Thị T , sinh năm 1965; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con út.

Tiền án: Ngày 15/5/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/3/2021.

Tiền sự: Ngày 17/3/2020 bị Công an TP.Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 29/11/2022 đến ngày 26/02/2023 hủy bỏ biện pháp tạm giam; Ngày 24/3/2023 bị bắt tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ, tạm giam Công an thành phố Thanh Hóa. *(Có mặt)*

Người bị hại: 1. Anh Nguyễn Tuấn Long sinh năm 1988 *(Có mặt)*

Trú tại số nhà 11/68 Yên Trường, phường Quảng Thắng, TP. Thanh Hóa

2. Anh Lê Đình Luận, sinh năm 1975 *(Có mặt)*

Trú tại: Thôn Trường Sơn, phường Quảng Thịnh, thành phố Thanh Hóa

3. Chị Trịnh Thị Hương, sinh năm 1971 *(Có mặt)*

Trú tại 46/284 Quang Trung, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa

4. Anh Trần Văn Quang, sinh năm 1984 *(Vắng mặt)*

Trú tại: Thôn Phú Bình, xã Đông Phú, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa

5. Anh Lê Xuân Hùng, sinh năm 1987 (*Vắng mặt*)
Trú tại: Thôn 3, xã Dân Quyền, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa
6. Anh Lê Văn Thông, sinh năm 1978 (*Vắng mặt*)
Trú tại: Thôn Lai Triều, xã Hợp Thành, huyện Triệu Sơn, Thanh Hóa
7. Chị Lê Thị Tình, sinh năm 1961 (*Vắng mặt*)
Trú tại: Thôn 5, xã Cán Khê, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa
8. anh Nguyễn Xuân Sơn, sinh năm 1987 (*Vắng mặt*)
Trú tại: Xã Thiệu Chính, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa
9. Anh Vi Xuân Đông. Sinh năm 1984 (*Vắng mặt*)
Trú tại: Thôn 7, xã Cán Khê, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hoá
- Người có QLNVLQ:** Anh Trần Văn Ánh, sinh năm 1969 (*Vắng mặt*)
Trú tại: SN 269 Nguyễn Trãi, P. Tân Sơn, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
- Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Lương Thanh Vân -Trợ giúp viên pháp lý
- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thuộc Sở tư pháp Thanh Hoá (*Có mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/10/2022, Quách Văn G đi từ nhà đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa và lang thang trong khu vực Bệnh viện. Đến rạng sáng ngày 27/10/2023, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản G đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào hồi 01h30 ngày 27/10/2022, sau khi quan sát G thấy phòng trực của Trung tâm Thận lọc máu ở tầng 1 Bệnh viện có anh Nguyễn Tuấn Long sinh năm 1988 (trú tại số nhà 11/68 Yên Trường, phường Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa) và anh Lê Đình Luận, sinh năm 1975 (ở thôn Trường Sơn, phường Quảng Thịnh, thành phố Thanh Hóa) là cán bộ của bệnh viện đang ngủ, điện thoại để ở đầu giường, G đã vào phòng lấy đi 01 điện thoại Iphone XR 64GB màu đen (trị giá 6.000.000đ) và 01 điện thoại Sam Sung A50S 64GB (trị giá 1.200.000đ). (*Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 7.200.000đ*)

Vụ thứ hai: Ra khỏi phòng trực, G sang nhà A4 khoa bệnh nhiệt đới thấy cửa phòng trực khoa mở hé, trong phòng chị Trịnh Thị Hương, sinh năm 1971 (trú tại 46/284 Mật Sơn, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa) là nhân viên bệnh viện đang ngủ, G vào phòng lấy 01 điện thoại Iphone 7plus 128GB màu hồng (trị giá 3.000.000đ) của chị Hương để ở đầu giường rồi đi ra ngoài.

Vụ thứ ba: G tiếp tục đến một phòng bệnh nhân cùng dãy (không nhớ rõ số phòng) thấy 01 chiếc điện thoại Oppo A83 màu hồng (trị giá 800.000đ) để ở đầu giường dãy bên phải phòng bệnh, các bệnh nhân trong phòng đang ngủ, G lấy điện thoại cho vào túi đeo trên người rồi đi ra ngoài. (Cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm người bị hại nhưng không xác định được người bị hại).

Sau mỗi lần lấy được điện thoại (như nêu trên) G đều cất giấu vào túi đeo chéo trên người.

Sau khi trộm cắp được 04 điện thoại trên, G mang điện thoại Iphone XR và điện thoại Oppo A83 màu hồng đến cửa hàng điện thoại của anh Trần Văn Ánh, sinh năm 1969 (trú tại SN 269 Nguyễn Trãi, phường Tân Sơn, TP. Thanh Hóa

Thanh Hóa) bán được 2.200.000đ (khi bán G nói với anh Ánh là điện thoại của G lâu ngày nên quên mật khẩu). Khi được thông báo 02 điện thoại trên là vật chứng vụ án anh Ánh đã giao nộp lại cho Cơ quan điều tra.

Chiếc điện thoại Iphone 7plus 128GB màu hồng (của chị Hương) G mang đến một cửa hàng điện thoại ở đường Nguyễn Trãi bán được 700.000đ. (do G không xác định được địa chỉ bán nên Cơ quan điều tra không thu hồi được). Chiếc điện thoại Samsung A50S 64GB Giang đang cất giấu Cơ quan điều tra đã thu giữ. Số tiền bán 03 chiếc điện thoại trên G đã chi tiêu cá nhân hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 159/KL-HĐĐGTS ngày 10/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thanh Hóa kết luận: 01 điện thoại Samsung Galaxy A50S màu đen trị giá 1.200.000đ, 01 điện thoại di động Iphone XR 64G trị giá 6.000.000đ, 01 điện thoại Iphone 7plus, màu hồng trị giá 3.000.000đ; 01 điện thoại di động Oppo A83, màu hồng trị giá 800.000đ. Tổng giá trị 04 điện thoại là 11.000.000đ (*Mười một triệu đồng*).

Với thủ đoạn như trên, ngày 08/11/2022 G tiếp tục đến Bệnh viện đa khoa Phúc Thịnh (thuộc phường Đông Lĩnh, thành phố Thanh Hóa) lợi dụng đêm khuya bệnh nhân và người nhà trong các phòng bệnh ngủ say, mất cảnh giác G đã chiếm đoạt tài sản là điện thoại. Cụ thể:

Vụ thứ tư: Khoảng 01h30 ngày 08/11/2022, G lên tầng 3 Khoa ngoại tổng hợp Bệnh viện đa khoa Phúc Thịnh, đến phòng 308, quan sát thấy mọi người trong phòng đã ngủ say, điện thoại để ở đầu giường, G đã vào phòng lấy đi: 01 điện thoại Iphone 6 plus màu vàng (trị giá 1.900.000đ) của anh Trần Văn Quang, sinh năm 1984 (trú tại Đông Phú, Đông Sơn, Thanh Hóa); 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng (trị giá 500.000đ) của anh Lê Xuân Hùng, sinh năm 1987 (trú tại thôn 3, Dân Quyền, Triệu Sơn, Thanh Hóa); 01 điện thoại Samsung J7+ màu đen (trị giá 1.100.000đ) của anh Lê Văn Thông, sinh năm 1978 (trú tại thôn Lai Triều, xã Hợp Thành, huyện Triệu Sơn, Thanh Hóa sau đó cất dấu vào túi đeo trên người rồi đi ra ngoài. (*Tổng trị giá 03 điện thoại Giang trộm là 3.500.000đ*).

Vụ thứ năm: Quách Văn G tiếp tục lên tầng 4 Khoa phục hồi chức năng Bệnh viện Phúc Thịnh, đến phòng 401 G quan sát thấy chị Lê Thị Tình, sinh năm 1961 (trú tại thôn 5, Cán Khê, Như Thanh, Thanh Hóa) đang ngủ trong phòng, G đã vào phòng lấy 01 chiếc điện thoại Oppo A3S màu đỏ (trị giá 950.000đ) của chị Tình để ở đầu giường rồi ra ngoài.

Vụ thứ sáu: G tiếp tục vào phòng bệnh 403 bên cạnh, thấy anh Vi Xuân Đông, sinh năm 1984 (trú tại xã Cán Khê, Như Thanh, Thanh Hóa) đang ngủ, điện thoại để ở đầu giường G đã lấy 01 điện thoại Samsung Note4 màu trắng (trị giá 1.600.000đ) của anh Đông rồi đi ra ngoài.

Vụ thứ 7: G vào phòng bệnh 412 cùng dãy quan sát thấy anh Nguyễn Xuân Sơn sinh năm 1987 (trú tại Thiệu Chính, Thiệu Hóa, Thanh Hóa) đang ngủ, 01 điện thoại Iphone 6S màu vàng và 01 điện thoại Iphone 6S màu ghi của anh Sơn để ở đầu giường, G dùng tay phải lấy 02 điện thoại trên cho vào túi đeo chéo trên người rồi đi ra ngoài. (*Tổng trị giá 02 điện thoại là 3.000.000đ*)

Sau khi Trộm cắp được 07 chiếc điện thoại nêu trên Quách Văn G đem 02 điện thoại Iphone 6s và 01 điện thoại Iphone 6 plus đến cửa hàng điện thoại

(không rõ tên địa chỉ) gần công viên Thanh Quảng, phường Ba Đình bán được 1.000.000đ G dùng số tiền này đến BigC Thanh Hóa mua 01 đồng hồ đeo tay màu vàng giá 300.000đ và đến cửa hàng quần áo (không rõ địa chỉ) mua 01 áo sơ mi giá 60.000đ, số tiền còn lại G chi tiêu cá nhân hết; 03 điện thoại đã bán (nêu trên) do G không xác định được địa chỉ cụ thể nơi bán nên Cơ quan điều tra không thu giữ được; 04 điện thoại còn lại G giấu trong người, khi Cơ quan Công an phát hiện thì G đã giao nộp.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 166/KL-HĐĐGTS ngày 28/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc ủy ban nhân dân thành phố Thanh Hóa xác định số tài sản bị trộm cắp ngày 08/11/2022 gồm: 01 điện thoại Samsung Note 4, màu trắng trị giá 1.600.000đ; 01 điện thoại Samsung J7, màu đen trị giá 1.100.000đ; 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng trị giá 500.000đ; 01 điện thoại Iphone 6 plus màu vàng trị giá 1.900.000đ; 02 điện thoại iphone 6s (01 chiếc màu vàng, 01 chiếc màu ghi) trị giá 3.000.000đ; 01 điện thoại Oppo A3S màu đỏ trị giá 950.000đ. Tổng giá trị 07 điện thoại là 9.050.000đ (Chín triệu không trăm năm mươi ngàn đồng).

Quá trình điều tra, Quách Văn G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có QLNVLQ và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng: - Đối với 11 chiếc điện thoại mà G Trộm cắp, Cơ quan điều tra đã làm rõ và xử lý như sau:

+ Thu hồi và trả cho các chủ sở hữu 06 chiếc điện thoại gồm: Trả lại cho anh Nguyễn Tuấn Long 01 điện thoại Iphone XR màu đen 64GB; anh Lê Đình Luận 01 điện thoại Sam Sung A50S 64GB màu đen; Anh Vi Xuân Đông 01 điện thoại Samsung Note 4 màu trắng; Anh Lê Văn Thông 01 Điện thoại Samsung J7+ màu đen; Anh Lê Xuân Hùng 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng; Chị Lê Thị Tinh 01 điện thoại Oppo A3S màu đỏ.

+ Thu hồi 01 điện thoại di động OPPO A83, màu hồng, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã xác minh, thông báo, đăng tin truy tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa xác định được chủ sở hữu. Do đó giữ lại kho vật chứng Chi cục Thi hành án thành phố Thanh Hóa xử lý theo quy định pháp luật.

+ 03 điện thoại (gồm: 01 điện thoại Iphone 6S, 01 điện thoại Iphone 6 plus màu vàng và 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu hồng) Giang đã bán cho các cửa hàng điện thoại tại thành phố Thanh Hóa, Giang không xác định được địa chỉ cụ thể, do đó Cơ quan điều tra không thu hồi được.

- Đối với số tài sản G mua bằng tiền bán điện thoại trộm cắp được gồm: 01 áo sơ mi cộc tay; 01 đồng hồ đeo tay bằng kim loại màu vàng. Hiện thu giữ tại chi cục Thi hành án TP. Thanh Hoá.

Quá trình điều tra thu giữ của G gồm: 01 ví da nam màu đen; số tiền 1.270.000đ; 03 bảo hiểm y tế tên Quách Văn G ; 01 quần dài thể thao màu xanh tím; 01 mũ lưỡi trai màu đỏ. Xác định tài sản đồ vật này không liên quan đến tội phạm, Cơ quan điều tra giao cho anh Quách Văn Toàn (anh trai G) quản lý và trả lại cho G khi có yêu cầu.

Về dân sự: Chị Trịnh Thị Hương yêu cầu Quách Văn G bồi thường tài sản bị chiếm đoạt là 3.000.000đ; Anh Trần Văn Ánh yêu cầu G bồi thường 2.200.000đ; Những người bị hại khác trong vụ án không có yêu cầu bồi thường dân sự.

Đối với anh Trần Văn Ánh là người đã mua điện thoại do G trộm cắp mà có. Tuy nhiên anh Ánh không biết đây là tài sản G trộm cắp nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Quá trình điều tra xác định G có điều trị bệnh lý về tâm thần nên Cơ quan điều tra đã có Quyết định trưng cầu giám định tâm thần đối với G.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 73 KLGD ngày 24/3/2023 của Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận: "Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can Quách Văn G bị bệnh Rối loạn cảm xúc không ổn định (suy nhược) thực tổn. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F06.6. Tại các thời điểm trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi".

Tại bản cáo trạng số 170/CTr-VKS ngày 10 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Quách Văn G về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm q, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 - của BLHS; Tuyên bố Quách Văn G phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Xử phạt Quách Văn G từ 18 đến 24 tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/3/2023 được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước đó; Về bồi thường dân sự: Bị cáo phải bồi thường cho anh Ánh 2.200.000đ. Những người bị hại trong vụ án không yêu cầu bồi thường nên không xét; Án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST và án phí dân sự theo quy định pháp luật.

Bị cáo Quách Văn G thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội; Lời nói sau cùng bị cáo xin được khoan hồng với mức hình phạt thấp nhất.

Người bị hại Nguyễn Tuấn Long, Lê Đình Luận, Trịnh Thị Hương đều không yêu cầu bồi thường dân sự và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với đề nghị của VKS về tội danh và việc BTDS; Về hình phạt đề nghị HĐXX xem xét đến hoàn cảnh bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo có bệnh nên bị hạn chế về nhận thức; là người dân tộc thiểu số; Bị cáo thành khẩn khai báo; Tài sản bị cáo trộm cắp đã thu hồi phần lớn; Tại phiên tòa các bị hại không yêu cầu bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Vì vậy đề nghị áp dụng điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng khoan hồng với mức hình phạt thấp nhất. Về án phí đề nghị áp dụng Điều 12 - Nghị quyết 326 miễn án phí hình sự và án phí dân sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào ngày 26/10/2022, tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa, (thuộc phường Đông Vệ, TP.Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa); Và ngày 08/11/2022 tại Bệnh

viện đa khoa Phúc Thịnh (thuộc phường Đông Lĩnh, TP.Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa) bị cáo Quách Văn G đã có hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý trông coi tài sản, lén lút chiếm đoạt của những người bị hại: Nguyễn Tuấn Long, Lê Đình Luận, Vi Xuân Đông, Lê Văn Thông, Lê Xuân Hùng, Lê Thị Tình, Trịnh Thị Hương, Trần Văn Quang, Nguyễn Xuân Sơn tài sản là điện thoại di động đem bán lấy tiền chi tiêu cá nhân.

Bị cáo đã thực hiện 07 lần trộm cắp, trong đó có 03 lần tài sản chiếm đoạt có trị giá dưới 2.000.000đ. Song do bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích vì vậy 07 lần bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp (nêu trên) đều cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt của những người bị hại là 20.050.000 đồng.

Căn cứ hành vi của bị cáo và kết luận định giá tài sản đủ cơ sở kết luận bị cáo Quách Văn G phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo theo điểm b khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án: Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, bị cáo đã lợi dụng sơ hở của người bị hại trong việc trông coi quản lý tài sản, lén lút chiếm đoạt tài sản là điện thoại di động của những người bị hại, tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 20.050.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật; Gây mất trật tự trị an trong khu vực, thể hiện sự coi thường pháp luật của các bị cáo.

[3] Xét tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; Bị cáo là người có bệnh, hạn chế khả năng nhận thức; Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự. Bị cáo thực hiện 07 lần trộm cắp, trong đó có 4 lần tài sản chiếm đoạt trị giá từ 2.000.000đ đến dưới 50.000.000đ; Bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Phạm tội hai lần trở lên” và “Tái phạm” quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo có nhân thân xấu. Do đó HĐXX xem xét để có mức hình phạt phù hợp đảm bảo tính răn đe cũng như sự khoan hồng của pháp luật. Đồng thời cách ly bị cáo khỏi đời sống cộng đồng xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và để phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về vật chứng: Hiện đang thu giữ tại Chi cục THADS gồm: 01 đồng hồ đeo tay; 01 áo sơ mi; 01 điện thoại Oppo A83 màu hồng. Xét 01 đồng hồ là tài sản bị cáo mua bằng tiền phạm tội mà có nên tịch thu nộp NSNN; 01 áo sơ mi bị cáo mua bằng tiền phạm tội mà có không có giá trị tịch thu tiêu hủy, theo quy định tại Điều 106 Bộ luật TTHS.

Đối với 01 điện thoại Oppo A83 màu hồng, Cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm chủ sở hữu hợp pháp của điện thoại trên, song đến nay chưa tìm được. Do đó tiếp tục thu giữ tại Chi cục Thi hành án thành phố Thanh Hóa để trả cho chủ sở hữu khi xác định được chủ sở hữu. Hết thời hạn thông báo mà không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu nộp NSNN, theo quy định tại Điều 228 BLDS.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại trong vụ án không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự nên HĐXX không xét. Anh Trần Văn Ánh yêu cầu bị cáo bồi thường 2.200.000đ là số tiền anh Ánh đã trả để mua điện thoại của bị cáo. Yêu cầu của anh Ánh là có căn cứ và phù hợp quy định tại Điều 584, 585 - BLDS nên HĐXX chấp nhận buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Ánh.

[6] Biện pháp tư pháp: Tổng số tiền bị cáo có được do bán tài sản trộm cắp là 3.900.000đ, bị cáo phải bồi thường cho anh Ánh 2.200.000; Còn lại số tiền 1.700.000đ bị cáo đã mua đồng hồ và áo sơ mi hết 360.000đ (hiện đang thu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự TPTH để xử lý theo quy định). Số tiền còn lại 1.340.000đ bị cáo đã chi tiêu cho bản thân hết. Đây là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội nên cần truy thu nộp NSNN theo quy định tại Điều 47- BLHS.

[7] Đối với anh Trần Văn Ánh là người đã mua tài sản bị cáo trộm cắp mà có. Tuy nhiên anh Ánh không biết đây là tài sản bị cáo trộm cắp nên không vi phạm pháp luật, Cơ quan điều tra không xử lý anh Ánh là đúng.

[8] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[9] Về án phí: Tại phiên toà, người bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX miễn án phí cho bị cáo. HĐXX xét, bị cáo không thuộc trường hợp không phải chịu án phí hoặc được miễn nộp án phí theo quy định tại Điều 11, 12 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016; Do đó buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự giá ngạch theo quy định tại khoản 2 điều 136 BLTTHS; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 điều 23; Điều 26 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016;

Bị cáo, người bị hại, người bào chữa có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự

- Tuyên bố: Bị cáo Quách Văn G phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- Xử phạt: Bị cáo Quách Văn G 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/3/2023 được trừ thời gian tạm giữ tạm giam từ ngày 29/11/2022 đến ngày 26/02/2023.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Sau khi án có hiệu lực pháp luật tịch thu nộp Ngân sách Nhà Nước 01 đồng hồ đeo tay bằng kim loại màu vàng, nhãn hiệu Halei, đồng hồ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy móc bên trong; Tịch thu tiêu huỷ 01 áo sơ mi cộc tay, có in hình chiếc lá màu xanh. Vật chứng nêu trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự TP. Thanh Hoá theo biên bản giao nhận vật chứng số 153/2023/THA ngày 11/4/2023 giữa Công an TPTH và Chi cục THA TP. Thanh Hoá.

Tiếp tục thu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự TP. Thanh Hoá 01 điện thoại di động OPPO A83 màu hồng, imel 1: 867609030957377, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy móc bên trong, theo “Biên bản giao nhận

vật chứng” số 173/2023/THA ngày 19/5/2023 giữa Công an TPTH và Chi cục THA TP. Thanh Hoá. Và trả lại cho chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp tài sản (được xác định bằng văn bản của cơ quan điều tra) khi có yêu cầu. Hết thời hạn 01 năm kể từ ngày Cơ quan điều tra thông báo tìm chủ sở hữu (ngày 24/11/2022) mà không tìm được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, hoặc những người này không có yêu cầu nhận lại tài sản thì tài sản được tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Dân sự 2015.

Người bị hại (chủ sở hữu điện thoại di động OPPO A83 nêu trên) có quyền khởi kiện bị cáo để yêu cầu bồi thường thiệt hại theo thủ tục tố tụng dân sự.

- Về dân sự: Bị cáo Quách Văn G phải bồi thường cho anh Trần Văn Ánh 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm ngàn đồng).

Sau khi án có hiệu lực pháp luật, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

Anh Nguyễn Tuấn Long, anh Lê Đình Luận, chị Trịnh Thị Hương, anh Trần Văn Quang, anh Lê Xuân Hùng, anh Lê Văn Thông, Chị Lê Thị Tình, anh Vi Xuân Đông, anh Nguyễn Xuân Sơn không có yêu cầu bồi thường dân sự nên HĐXX không xét.

- Biện pháp tư pháp: Truy thu của bị cáo Quách Văn G số tiền 1.340.000đ nộp Ngân sách Nhà nước.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS; khoản 1, 3 điều 21; Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Quách Văn G phải chịu 200.000đ án phí HSST và 300.000đ đồng án phí dân sự giá ngạch.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, anh Nguyễn Tuấn Long, anh Lê Đình Luận, chị Trịnh Thị Hương có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Trần Văn Quang, anh Lê Xuân Hùng, anh Lê Văn Thông, chị Lê Thị Tình, anh Vi Xuân Đông, anh Nguyễn Xuân Sơn, anh Trần Văn Ánh vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- VKVND TP Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an TP Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nga.

